**Khenpo Tsultrim giảng ngày 26/05/2018**

Năm uẩn tự tính cũng là không. Ở đây thế nào nói về không hay là tính không. Bởi vì đối với ở trong Phật pháp từ tính không chúng ta thường xuyên nghe thấy. Không ở đây được dịch trong tiếng việt còn gọi là rỗng rang. Cái từ đấy được dùng rất là nhiều kể cả trong đời sống thường nhật và nó có rất nhiều ý nghĩa khác nhau. Ví dụ Thầy đang có một cái cốc và Thầy nói rằng cái cốc của Thầy bây giờ nó cũng đang rỗng rang. Khi mà Thầy đổ chè vào đấy thì cái cốc sẽ rỗng rang bởi vì nó không còn một tý khoảng trống nào cả cái cốc nó bị đầy gập bởi chè rồi thì lúc đấy nói rằng cái khoảng không ở trong cái cốc đấy không còn một chút nào hết thì Thầy bảo cũng có nghĩa là như vậy. Và khi mà Thầy uống hết sạch chè rồi thì cái cốc nó cũng lại trở lên rỗng rang bởi vì nó không còn gì nữa. Đấy là nói về cái rỗng rang hay là nói là không ở trong những cái thường ngày mà chúng ta hay gặp. Còn ở đây thì Thầy bảo có một hành giả người Ấn Độ vị này có nói rằng có 5 cách để nói về tính không.

**Thứ nhất** thế nào là nói về tính không: Tính không có nghĩa là không tồn tại. Ví dụ như là: khi mà chúng ta nói rằng sữa và pho mát, từ pho mát là sản phẩm của sữa. Nhưng khi mà chúng ta có một cái bát sữa thì chúng ta không thể nói rằng đấy là pho mát được vì đó là lúc quá sớm pho mat chưa hình thành, mặc dù pho mát đấy hình thành từ sữa.

**Thứ 2**: tính không nó tồn tại khi mà cái nọ nó phá huỷ cái kia. Khi mà sữa trở thành pho mát rồi. Khi mà chúng ta nhìn vào miếng pho mát mặc dù nó được làm từ sữa nhưng lúc đấy nó không còn là sữa nữa mà chúng ta gọi nó là pho mát. Tức là khi đấy cái sữa đã bị phá huỷ và nó đã trở thành pho mát và chúng ta không nhìn thấy sữa đâu nữa mặc dù bản chất của pho mát đấy nó vẫn là sữa.

**Thứ 3**: Tính không ví dụ như là. Thầy nói là cái rỗng không từ trước đến nay nó vẫn luôn luôn là như thế. Ví dụ một người không có tóc hoặc là một con thỏ không có sừng thì đấy là từ xưa đến nay nó vẫn là như vậy. thì do cái tính không là có từ trước đến giờ.

**Thứ 4**: Có tính không là bởi vì cái nọ không tồn tại trong cái kia.Ví dụ Thầy nói rằng con Bò thì nó không có tồn tại con cừu và con cừu nó không tồn tại con bò trong nó. Tức là cái nọ và cái kia không tồn tại trong nhau. Tức là tính không bởi vì cái nọ nó không tồn tại trong cái kia. Tiếp theo nữa tính không là do bản chất của nó đã là tính không. Hôm nay chúng ta nghiên cứu chủ yếu về trong cái bát nhã tâm kinh nói rằng cái tính không là do cái bản chất của nó vốn là tính không. Đấy chính là cái tâm yếu của Bát nhã tâm kinh.

Ở trong bát nhã tâm kinh có nói rằng: năm uẩn cũng đều là không. Ở đây có nói rằng năm uẩn gồm có: sắc, thọ, tưởng, hành, thức.

Khi nói sắc nghĩa là không. Thì sắc cũng như là bong bóng, nếu như chúng ta nhìn thấy một cái thân thể, thì cái thân thể đấy nó không phải là một vật thể rắn mà nó không phải là một cái khối, khi mà chúng ta tách rời cái thân thể đấy ra để chúng ta nghiên cứu thì chúng ta không thể nào tìm thấy cái thân thể. Bởi vì cái thân thể của chúng ta nó tồn tại bởi vì là những yếu tố nó hợp thành. Cái thân thể của chúng ta nó gồm có da, có xương, nó gồm những bộ phận, bốn cái yếu tố như là nước, gió, lửa và đất đấy là những cái để mà nó hợp thành cái thân thể của chúng ta. Cho nên khi mà chúng ta muốn tìm một cái nào gọi là cái thân thể, chúng ta không thấy mà nó là do tất cả những cái phần mà nó hợp lại thì mới được gọi là cái thân thể của chúng ta. Cũng tương tự như vậy khi mà chúng ta đi tìm cái tôi, cái nào gọi là cái tôi thì đương nhiên là chúng ta không thể tìm thấy cái tôi của mình ở đâu cả, chúng ta không thể thấy được bởi vì đấy là chúng ta có thể có mắt, có mũi, có tai, có lưỡi, tất cả những cái bộ phận như vậy thì mới có thể hợp thành một cái gọi là cái tôi. Khi mà chúng ta chia ra để chúng ta đi tìm cái tôi ở đâu thì chúng ta cũng không thể nào tìm thấy khi mà chúng ta nghiên cứu. Chính vì vậy tại sao trong kinh điển của Đạo Đại thừa thì có nói là tất cả các Pháp là đều do duyên khởi. Các pháp là do duyên khởi, nếu như không có duyên khởi thì đương nhiên là các Pháp không có tồn tại với nhau. Khi mà chúng ta tìm hiểu về các Pháp thì đương nhiên là tất cả các Pháp hay tất cả các hiện tượng thì đều là do tất cả cái màu, tất cả cái mảnh hoặc là những cái thành phần để nó hợp lại. Khi mà nó phải có cái duyên khởi thì đương nhiên là nó mới hợp lại với nhau và có thể hình thành được. Chính vì vậy tại sao có thể nói rằng nó giống như là một cái bong bóng bởi vì nó hoàn toàn nó không tồn tại ở dưới dạng rắn hay nó không tồn tại dưới một thể dạng rắn. Cũng như vậy đối với Thọ của chúng ta cũng như vậy. Thọ thì giống như là cái bóng nước bởi vì sao. Khi mà thọ tức là các cái cảm xúc của chúng ta, Tất cả những cái cảm xúc của chúng ta thì nó có rất là ngắn thời gian. Cái cảm xúc của chúng ta thì luôn luôn là thay đổi. Chúng ta sẽ trải qua từ cảm xúc nọ đến cảm xúc kia. Chính vì vậy tại sao nó giống như là một cái bòng nước. Tiếp theo là đến Tưởng, Tưởng thì chúng ta nghĩ là như vậy nhưng mà thực ra thì nó không phải thực như vậy mà hoàn toàn do chúng ta nghĩ rằng nó là thực thôi. Hành thì nó giống như là một cái cây chuối. Khi mà chúng ta lột bỏ cái lớp vỏ bên ngoài của cây chuối thì chúng ta nghĩ rằng cái cây chuối đấy nó cứng nhưng khi mà chúng ta lược bỏ cái lớp vỏi ngoài của cái thân cây đi thì ở trong nó mềm nhũn ra. Chính vì vậy khi mà cái hành của chúng ta nó cũng như vậy thôi. Chúng ta nhìn nó là một thể cứng nhưng thực ra nó không phải như vậy. Tiếp theo đến thức. Thức của chúng ta giống như một giấc mơ. Không có một cái gì tồn tại một cách, tất cả các Pháp không có cái gì tồn tại dưới dạng khối mà luôn luôn các Pháp nó tồn tại trong các mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau và tất cả các Pháp luôn luôn thay đổi. Không có một cái gì nói rằng các Pháp không thay đổi cả. Và ở đây có nói rằng tất cả các Pháp tồn tại trong mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau. Khi mà tất cả các Pháp nó tồn tại là trên những cái mẩu, cái mảnh hay là trên những cái thành phần nó hợp lại thì nó mới tạo thành một cái Pháp. Chính vì vậy tại sao khi nói về bản chất của các Pháp, thì bản chất của các Pháp thực tế nó là rỗng không.

Năm uẩn có thể nói về sắc là thân thể của chúng ta.

* Thọ là những cái cảm xúc của chúng ta, chúng ta có những cái cảm xúc là chúng ta vui hoặc chúng ta buồn.
* Tưởng là khi đấy chúng ta có thể nhận biết được ví dụ như chúng ta nhận biết nước là nước, hoặc chúng ta nhận biết được cái này là cái cây, tức là chúng ta có khả năng phân biệt thì đấy là Tưởng.
* Hành của chúng ta, sau khi mà chúng ta có những cái nhận thức như vậy thì bắt đầu chúng ta có hành, chúng ta bắt đầu phát sinh ra những cái chúng ta cảm thấy thích, chúng ta không thích đấy chính là những cái ý nghĩ mà nó nổi lên, lúc đấy là chúng ta thấy thích hoặc chúng ta không thích hoặc chúng ta ghét bỏ.
* Thức của chúng ta thì chính là tâm trí của chúng ta. Và khi mà tất cả 5 cái uẩn này nó tập hợp lại thì mới thành được một chúng sinh.

Nếu mà thiếu một trong năm cái uẩn này thì có nghĩa là chúng sinh đấy bị thiếu hụt. Và như vậy chúng ta có thể ngay khi mà chúng ta nhìn ngay bản thân của 5 cái uẩn này của chúng ta thì chúng ta cũng sẽ thấy là có bao nhiêu cái thành phần để tạo thành một cái uẩn. Ngay cả bản thân của chúng ta, chúng ta nhìn đơn giản thân thể của chúng ta, chúng ta chưa nói gì đến phần vi tế, chúng ta hãy nói đến cái phần thô trước tiên. Thì cái phần thô ví dụ như tay của chúng ta, chân của chúng ta. Tay của chúng ta, bàn tay thì bàn tay có những móng tay, có những cái mạch máu, có những cái khớp xương để hình thành cái bàn tay. Cái chân của chúng ta cũng vậy, cái thân thể của chúng ta thì nó sẽ có cái thân thể của chúng ta ở phía bên ngoài và phía bên trong nó sẽ có xương, nó sẽ có máu, có da và nó còn có rất nhiều các thành phần để nó hợp lại được và khi mà chúng ta muốn tìm một cái nào là cái thân thể thực sự của chúng ta thì đương nhiên chúng ta không thể nào tìm thấy được cái gì gọi là cái thân thể mà cái thân thể của chúng ta nó là tổng hợp của rất nhiều các bộ phận tạo thành được một cái thân thể của chúng ta. Tức là nó tồn tại trong cái mối quan hệ phụ thuộc với nhau và nó không phải là một cái khối rắn. Giống như là một cái cơn lốc xoáy, cơn lốc xoáy nó được hình thành nó cũng không phải là một cơn lốc xoáy duy nhất mà nó sẽ được hình thành bởi rất nhiều yếu tố và từ những yếu tố đấy thì nó hợp lại với nhau thì nó mới trở thành một cái cơn lốc xoáy. Và những cơn lốc xoáy đấy nó mới đi và quét để nó phá huỷ tất cả những ngôi nhà. Nên chính là khi mà tất cả những cái Pháp, tất cả những hiện tượng nó đều tồn tại trong cái mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau như vậy, thì chính vì vậy chúng ta có thể nói rằng tại sao ở đây có thể nói rằng năm uẩn đều là không là như vậy. Năm uẩn của chúng ta nó không tồn tại một cách độc lập mà nó tồn tại trong sự phụ thuộc trong cái mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau đó là những cái thành phần nó hợp lại.

11’10s

Bản kinh bát nhã tâm kinh này có nói: “Sắc tức là không, không tức là sắc. Sắc chẳng khác không và không cũng chẳng khác sắc”. Thì ở đây theo cái truyền thống Tây Tạng cũng dùng như mình thì chỉ có 4 vòng như vậy thôi. Còn riêng đối với Phật giáo đại thừa Trung Quốc thì gốc của cái Đại Thừa mà bắt nguồn từ Trung Quốc, thì Trung Quốc họ dùng 6 cái vòng, không biết 2 vòng nữa là cái gì? Nhưng trong bản kinh này của mình thì cũng chỉ có bốn.

Ở đây có nói“Sắc tức là không, không tức là sắc. Sắc chẳng khác không và không cũng chẳng khác sắc” thì Thầy nói cũng tương tự như nước và đá mặc dù nước và đá nó đông từ nước mặc dù cái đá đông lạnh từ nước đấy nó trả khác nhau. Đá nó là nước và nước nó cũng là đá. Nhưng chúng ta phân biệt rõ ràng đây là hai cái khác nhau. Bời vì là chúng ta luôn luôn có một cái sự tin tưởng là tất cả các pháp nó hoạt động như vậy cho nên chúng ta nghĩ rằng nước khác và đá nó khác. Mà thực ra là đá là nước và nước là đá. Và đấy cũng là cách tính không nó hoạt động là như vậy, nếu như mà tất cả các pháp đều bắt nguồn từ tính không và nếu như không có cái tính không thì tất cả các Pháp nó không thể phát triển được. Ví dụ bản thân của chúng ta chúng ta sẽ không thể ăn uống được, chúng ta không thể lớn lên dược bởi vì chúng ta nó sẽ là một cái khối đông đặc và nó sẽ không có cái khoảng không để cho chúng ta làm bất cứ cái gì. Cho nên chính vì tậy tại sao chúng ta có thể nói rằng cái tính không, là tất cả các Pháp đều hoạt động ở trên cái tính không là như vậy. Chúng ta đã trải qua rất là nhiều các cái kiếp sống rồi và thường là chúng ta tin vào những cái gì mà chúng ta nhìn thấy và chúng ta có niềm tin, từ cái niềm tin đấy thì nó tạo thành cái thói quen của chúng ta, giống như khi mà chúng ta nghe một cái gì đấy, chúng ta cứ nghe đi nghe lại, chúng ta nghe người này nói, chúng ta nghe đi nghe lại và qua rất nhiều đời như vậy thì cái đấy nó sẽ trở thành một cái gì thật, mặc dù nó không tồn tại nhưng bởi vì chúng ta tiếp tục nghe, nghe hết những người này, người kia nói qua nhiều đời nhiều lần như vậy thì chúng ta nghĩ nó thật là như vậy. Đấy chính là những khuynh hướng thói quen của chúng ta đã hình thành là như vậy. Và khi mà chúng ta có cái khuynh hướng của thói quen này thì nó sẽ tạo thành cái sự vô minh của chúng ta. Và khi mà chúng ta có cái sự vô minh thì chúng ta nghĩ rằng tất cả các pháp nó tồn tại, cái tâm trí của chúng ta lúc này nó cũng như vậy nó giống như là cái viên đá lạnh nó bị đông cứng lại, chúng ta nhìn tất cả những cái gì và hiểu tất cả những cái gì mà chúng ta tin. Và chúng ta cảm thấy rất là khó khăn khi mà chúng ta phải tin tưởng vào những cái gì mà mặc dù là nó tồn tại, nhưng mà chúng ta không tin vào, chúng ta thấy rất là khó như vậy. Và khi mà ví dụ có một ai nói với chúng ta về một cái điều gì mà khi mà chúng ta có được cái niềm tin vững chắc trước đấy rồi thì kể cả người đấy nói với chúng ta một cách rất là thấu đáo, rất là hợp lý nhưng mà cái phản ứng đầu tiên của chúng ta là chúng ta phản ứng lại và chúng ta không tin vào cái điều người đó nói bởi vì cái mà chúng ta đã tin ở trong cái tiềm thức của chúng ta rồi, cái mà chúng ta đã có sẵn cái niềm tin chắc chắn vào đấy rồi thì chúng ta nghĩ rằng chúng ta không thể nào mà chúng ta sai được cho nên chúng ta không thể nào chúng ta tiếp nhận được cái thông tin khi có một cái người nào nói kể cả cái điều đấy có đúng hay là hợp lý đi chăng nữa.Cái tâm trí của chúng ta thì nó cũng đang bị đông cứng lại như là đá và đương nhiên là chúng ta không thể nào nhìn xa hơn được cả. Chỉ có khi nào mà cái tâm trí của chúng ta nó có thể giải thoát khỏi cái trạng thái đông cứng như vậy thì chúng ta mới có thể nhìn xa hơn được, chúng ta mới có thể vượt qua được cái tầm nhìn của chúng ta. Chúng ta có thể nhìn thấy những cái điều mà chúng ta phải nhìn thấy. và lúc đấy thì chúng ta mới có thể nhìn thấy được cái sự tồn tại của tính không và sắc nó là như thế nào? Giống như một người có vấn đề về mắt, nếu như người ta không có cái kính thì đương nhiên người ta nhìn mọi thứ nó cứ mờ mờ ảo ảo, và khi mà người ta nhìn vào cái sữa chua thì người ta tin rằng trong cái sữa chua đấy, và người ta cảm giác là trong cái sữa chua đấy có một cái sợi tóc và người ta muốn lấy cái sợi tóc ra khỏi cái sữa chua mà mặc dù cái sữa chua đấy nó không hề có sợi tóc và cái sữa chua đấy là nó sạch. Giống như vậy cái thức của chúng ta ở đây cũng vậy, chúng ta nhìn tất cả các các pháp là nó tồn tại mặc dù tất cả các cái pháp là nó không tồn tại một cách cố hữu.

* **Pháp bảo của sự giải thoát.**

Trong cái pháp bảo của sự giải thoát ở cái chương đầu phần nói về phật tính thì có nói về 5 gia đình như là 5 cái nhóm. Nhóm thứ nhất là nhóm gia đình tách biệt; nhóm thứ 2 là nhóm gia đình không xác định; nhóm thứ ba là nhóm gia đình thanh văn ; nhóm thư tư là nhóm gia đình độc giác; nhóm thứ 5 là nhóm gia đình đại thừa. Qua 4 nhóm đầu và những chúng sinh được chia vào những gia đình như vậy là tuỳ theo căn cơ và tuỳ theo các hoàn cảnh mà các cái điều kiện khác nhau.

Thế nào là gia đình đại thừa và trong cái gia đình đại thừa nó được chia làm 6 nhóm. Nhóm thứ nhất là phân loại, thứ 2 là định nghĩa, thứ 3 là đồng nghĩa, thứ 4 là cao hơn và thứ 5 là đặc tính nhân và thứ 6 là dấu hiệu.

Gia đình đại thừa, cái phần phân loại thì gia đình đại thừa có chia ra làm 2 loại: thứ nhất là gia đình có bản chất an trụ và thứ 2 là gia đình làm việc toàn hảo.

Thế nào là gia đình có bản chất an trụ: bản chất an trụ của chúng ta là tất cả chúng ta đều có phật tính như nhau kể cả chúng ta có sinh vào trong cõi trời hay chúng ta ở cõi địa ngục thì cái phật tính của chúng ta không thể nói rằng là những cái chúng sinh ở dưới địa ngục thì tồi hơn hay là những chúng sinh ở cõi thiên thì cái phật tính tốt hơn mà cái phật tính của tất cả các chúng sinh là đều bình đẳng, đều như nhau cả.

Còn các chúng sinh ở trong gia đình làm việc toàn hảo có nghĩa là sao? Là những chúng sinh đấy họ có những cái căn cơ, họ có những cái điều kiện, và họ có những cái khả năng, họ có thể làm được một cái việc đó. Ví dụ có rất nhiều người họ có cái khả năng hay là cái tiềm năng có thể đi đến trường được, đương nhiên họ có thể đi đến trường được nhưng một số người vì hoàn cảnh gia đình, họ không đủ điều kiện thì họ phải bỏ học giữa chừng. Một số người thì ốm đau thì họ cũng phải bỏ học, một số người thì chết khi mà rất còn trẻ vì những cái điều kiện như vậy thì họ không thể nào đến trường được. Nhưng cái tiềm năng ở trong con người họ đến trường được là họ đều có như nhau. Thầy bảo bản thân Thầy cũng vậy, Thầy cũng có cái tiềm năng là Thầy có thể đến trường được và có thể tốt nghiệp được thế nhưng bởi vì Thầy đã xuất gia cho nên là Thầy không được phép đến trường nữa thế nhưng mà cái tiềm năng ấy đương nhiên là Thầy có. Chính vì vậy thầy nói rằng vì những cái điều kiện hay là vì những cái hoàn cảnh mà một người không thể hoàn thành được cái công việc của mình thế nhưng mà cái tiền năng mà người ta có thể hoàn thành được cái việc đấy là người ta có toàn toàn.

Trong phần định nghĩa thì có nói rằng là: thứ hai là giải thích tương ứng tinh tuý của những cá nhân này, bản chất an trụ của gia đình này có từ vô thuỷ, có tiềm năng phát triển tất cả những phẩm tính của Đức Phật qua chân như. Gia đình làm việc toàn hảo có tiềm năng để đạt được tất cả những phẩm tính của Đức Phật qua những năng lực thói quen của họ trong giới hạnh căn nguyên, qua đó cả hai gia đình có thể may mắn đều đạt được giác ngộ.

Ở đây Thầy có nói rằng tất cả các chúng sinh đều có chung một bản chất hay tất cả chúng sinh đều có chia nhau một cái chân như và cái chân như đấy kể cả trong gia đình tách biệt họ cũng đều có bản chất chân như như vậy. Và ở trong cái gia đình làm việc toàn hảo thì họ có những cái giới hạnh đạo đức căn nguyên và những giới hạnh đạo đức căn nguyên này là những cái gì đem lại cho họ hạnh phúc kể cả trong cuộc sống thường nhật, kể cả trong cuộc sống luân hồi hay cả trong cuộc sống đạt giác ngộ và khi mà họ có được những căn nguyên đức hạnh này rồi thì họ tiếp tục họ tiếp nguyện và họ sử dụng những cái tiềm năng của họ đã có. Ở đây Thầy có bảo giống như là hai người cầm hai cái cốc nước và hai người đều rất khát. Một người cứ cầm cái cốc nước và nói rằng là: tôi vẫn khát tôi không hiểu làm thế nào để uống được cái cốc nước này và cứ đứng đó khổ đau bởi vì họ khát. Còn người thứ hai thì sao? Thì họ nói rằng ôi tôi rất là khát và tôi uống cái cốc nước này. Thì cái người thứ hai họ biết rằng làm thế nào để họ có thể hiện thực được cái ý muốn của họ và cũng như vậy tất cả những chúng sinh đều có những chân như như nhau thế nhưng có những chúng sinh thì họ không biết cách làm thế nào để có thể tự giải thoát cho mình, còn có những chúng sinh thì họ có thể biết cách làm thế nào để có thể giải phóng cho họ khỏi những cái đau khổ, giải phóng cho họ khỏi cái luân hồi này.

30’45 Cái thứ 3 là gia đình cao hơn. Ở đây có nói gia đình thanh văn và gia đình độc giác thấp hơn bởi hạnh của yếu tố, họ hoàn toàn tịnh hoá gia đình này nhờ xua tan đi những che chướng và những xúc tình tiêu cực. Đại thừa là cao hơn bởi vì sự tịnh hoá gia đình này là xua tan hai chướng ngại, xúc tình tiêu cực và những chướng ngại vi tế để đạt được giác ngộ bởi vậy gia đình đại thừa là cao hơn và tối thượng. Ở đây Thầy có nói rằng: Khi mà nói rằng gia đình đại thừa họ cao hơn gia đình hàng thanh văn, độc giác bởi vì sao? Bởi vì đối với gia đình hàng thanh văn độc giác khi mà họ đạt giác ngộ thì cái mục đích của họ đạt giác ngộ chỉ để giải thoát các nhân thôi và khi mà họ giải thoát cá nhân họ thì họ đạt được cái niết bàn nhưng mà đấy không phải là niết bàn cuối cùng bởi cái niết bàn này của họ chỉ giải được tâm trí họ khỏi những xúc tình tiêu cực và khi đó họ nói rằng họ đã đạt được niết bàn thế nhưng đấy không phải là cái niết bàn cứu cánh bởi vì họ vẫn chưa hoàn toàn giải thoát được khỏi những cái xúc tình tiêu cực vi tế. Thế còn đối ngượi lại ở bên gia đình đại thừa. Bên đại thừa thì họ đạt được cái niết bàn cứu cánh thì họ sau khi mà đã đạt niết bàn cho chính bản thân mình rồi thì họ nghĩ rằng họ vẫn còn phải tiếp tục nguyện giúp đỡ những chúng sinh khác bởi vì đạt niết bàn không cho họ thì vẫn là chưa đủ và khi họ có một cái nguyện rằng là họ giúp đỡ những chúng sinh khác thì họ thấy rằng những cái hực hành của họ còn chưa đủ và họ vẫn thấy những cái khả năng những cái thiện xạ của họ chưa đủ, phương tiện cũng chưa đủ và họ phải tự họ cố gắng hơn và khi mà họ muốn cố gắng hơn thì tự bản thân họ phải có những cái lỗ lực và để đạt những cái phẩm tính cao hơn. Thầy có lấy một cái ví dụ: khi mà một học sinh mới tốt nghiệp đại học. ví dụ học sinh đấy có học về khoa học hay học về kỹ thuật mà học sinh đó muốn quay lại để đi dạy những người khác thì đương nhiên những kiến thức của họ học khoa học kỹ thuật thôi vẫn chưa đủ nếu mà học sinh đấy muốn quay lại dậy những người khác thì đương nhiên phải tự hoàn thiện mình, hoàn thiện mình hoàn hảo hơn. Nếu mà để hoàn thiện mình hoàn hảo hơn thì cái người học sinh đấy phải tham gia những cái lớp học khác như là: những cái lớp học có khả năng truyền dậy, tự bản thân họ cũng phải tự hoàn thiện những cái kiến thức của minh. Ở đây thì cũng vậy đối với những chúng sinh mà đã đạt được cái niết bàn của hàng thanh văn và độc giác thì họ mới chỉ tịnh hoá được hoàn toàn những cái xuất tình tiêu cực của họ không thôi thế còn họ chưa hoàn toàn tịnh hoá được tất cả những cái xúc tình tiêu cực vi tế, và chính vì vậy họ vẫn còn những cái che chướng của toàn chi. Giống như khi mà chúng ta nhìn một cái bông hoa và chúng ta nói rằng cái bông hoa này nó giúp cho chúng ta giải phóng khỏi những cái nỗi khổ đau của chúng ta. Khi mà chúng ta nhìn vào bông hoa thì đương nhiên là khi mà chúng ta nhìn thấy cái bông hoa đấy nó giải phóng cho chúng ta khỏi sự khổ đau và chúng ta chỉ dừng ở đấy thì chúng ta không biết rằng cái bông hoa đấy nó như thế nào, nó cấu tạo như thê nào và tại sao cái bông hoa đấy nó lại có thể giải phóng cho chúng ta khỏi những cái sự khổ đau của chúng ta. Thế còn những cái người khi mà họ muốn biết một cách rất là cụ thể tại sao bông hoa này nó lại có thể giải phóng cho họ khỏi những khổ đau thì họ sẽ nghiên cứu là cái bông hoa đấy tại sao nó lại đẹp, tại sao cái bông hoa đấy nó lại có thể giúp đỡ được họ. và họ lại tiếp tục họ nghiên cứu và tiếp tục họ lại học, học tiếp. Chính vì vậy ở đây có thể nói rằng tại sao những chúng sinh trong gia đình thanh văn và độc giác thì họ chỉ đạt được cái niết bàn chưa phải cuối cùng và họ chỉ có hoàn thành được một cái bước. tức là cái bước họ giải phóng được bản thân họ khỏi những cái xúc tình tiêu cực, thế còn những cái xúc tình tiêu cực vi tế thì họ vẫn còn và còn những chúng sinh ở trong gia đình đại thừa thì họ đã hoàn toàn không chỉ họ đã giải thoát họ được khỏi những cái xúc tình tiêu cực thô mà họ còn có thể giải thoát họ ngay cả những xúc tình tiêu cực vi tế và từ những cái xúc tình tiêu cực vi tế này thì có thể nói rằng họ, tại sao nói rằng họ thuộc gia đình cao hơn so với các hàng thanh văn, độc giác.

Đặc tính nhân là của gia đình được miêu tả như tỉnh thức và không tỉnh thức. Gia đình tỉnh thức đã đạt được quả toàn hảo dấu hiệu rõ rệt, gia đình không tỉnh thức chưa đạt được quả toàn hảo và dấu hiệu là không hiển nhiên, đâu là nhân để gia đình này tỉnh thức gia đình này có thể tình thức nhờ họ giải thoát khỏi những nhân góp thêm những chướng duyên và nhờ những thuận duyên hỗ trợ, duyên bên ngoài của một vị đạo sư, duyên bên trong của một tâm trí với những ham muốn đúng đắn đối với giáo pháp chân quý và vân vân, thì ở đây Thầy có nói rằng là ở đây chúng ta phải hiểu rằng là ở trong này có dùng cái từ Thức tỉnh. Thế nhưng thực ra không phải cùng cái từ thức tỉnh nhưng khi chúng ta dùng với một người đã đạt vị quả vị Phật hay đạt phật quả thì nói đấy là những người đã thức tỉnh khi mà họ đạt được phật quả cũng dùng cái từ này thế nhưng mà trong cái trường hợp này có dùng cái từ thức tỉnh ở đây khi dịch ra là như vậy nhưng mà trong tiếng Tạng cái từ đấy nó hơi khác một chút. Thầy bảo có nghĩa là cái từ Thức tỉnh này là một tâm trí, nó tự thức dậy được một cái sự thức tỉnh và họ cảm thấy rằng họ có cái ý muốn và họ có cái mong muốn họ muốn làm một cái gì đấy. Và ở đây họ mong muốn rằng họ đã đạt được vị quả vị phật và một khi họ có cái sự mong muốn như vậy thì họ sẽ mong muốn rằng họ đạt được và cái ngữ nghĩa của nó không giống như là khi mà một ai đã đạt được vị quả vị Phật để dùng cái từ thức tỉnh ở đây. Những cái dấu hiệu là những cái dấu hiệu gì? Những cái dấu hiệu là những cái dấu hiệu họ hoàn toàn có niềm tin tưởng vào giáo pháp và họ đi đến những cái chùa họ mặc những bộ quần áo để thực hành pháp, họ lễ lạy và họ thực hành, đấy là tất cả những dấu hiệu và những cái quả, trong này có nói rằng họ có những cái quả nhưng mà những cái quả này hoàn toàn không phải là vị quả vị phật mà đấy chỉ là cái người ta có cái sự mong muốn như vậy thôi. Và những cái dấu hiệu này, những cái dấu hiệu họ hoàn toàn mong muốn, họ mong ước như vậy, chứ không phải dấu hiệu này là dấu hiệu của người đã đạt được vị quả vị phật cho nên ở đây chúng ta phải hiểu rất rõ là cái từ thức tỉnh trong này là như thế nào? Từ thức tỉnh này hoàn toàn là cái sự mong muốn chứ không phải sự thức tỉnh để đạt được vị quả vị phật. Tiếp theo nói về những gia đình không thức tỉnh, chưa đạt được quả toàn hảo và dấu hiệu không hiển nhiên thì những gia đình không thức tỉnh, tại sao họ lại là những gia đình không thức tỉnh bởi vì một khi họ có 4 cái chướng duyên, bốn cái chướng duyên của họ ở đây Thầy có nói rằng: cái chướng duyên đầu tiên là để cho họ không đi được trên cái con đường này là gì? Thứ nhất họ sinh vào những cái nơi mà không thuận lợi, những cái nơi không thuận lợi là gì? Họ sinh những nơi địa ngục hay sinh vào cõi súc sinh nơi mà không có giáo pháp xuất hiện những cái nơi họ không thực hành được pháp, đấy là những nơi sinh ra hoàn toàn là bất lợi. Thứ hai là trong cái tâm trí của họ, tâm trí họ không quan tâm gì đến người khác hay là họ không quan tâm đến người khác nghĩ gì, không quan tâm đến nỗi đau khổ của những người khác, thì những người này đấy cũng được gọi là chướng duyên. Thứ 3 là họ có những cái tà kiến hoặc là họ có những cách nhìn sai lệch về cái con đường đi đến giới giải thoát và khi mà họ có những cái kiến sai lệch như vậy thì họ sẽ có những cái hành động để gây ra những cái áp lực, tiếp theo những người này họ có những cái che chướng rất là nặng lề ví dụ như là bản thân họ về tinh thần, họ có những cái kiến thức về tinh thần rất là nặng lề hoặc là họ có những cái sự ốm đau hoặc là họ có rất nhiều những cái vấn đề cản trở họ và để họ không thể nào họ đi được trên cái con đường này, những người như vậy được xếp vào gia đình không thức tỉnh. Thầy có nói rằng thầy gặp rất nhiều những người mặc dù người ta có cái thân thể người nhưng cái trí óc của người ta thì không hiểu một cái gì và khi mà họ có những cái vấn đề về tinh thần như vậy thì họ phải sống một cái cuộc sống thực vật, có một cái thân thể nhưng cái thân thể đấy nó không có cái giá trị gì cả.

Chúng ta cần phải có hai cái thuận duyên hỗ trợ. Ở trong này có nói rằng có 2 thuận duyên: Thuận duyên bên ngoài của một đạo sự và thuận duyên bên trong của một tâm trí với những ham muốn đúng đăn, với những giáo pháp chân quý… Thầy có nói rằng một cái người Thầy là cái duyên bên ngoài là cái người sẽ giúp đỡ chúng ta, và là cái người hướng dẫn và là cái người dậy chúng ta, Thầy nói rằng ngày hôm nay Thầy đang dậy các bạn cho nên Thầy là người Thầy của các bạn ở đây thế nhưng còn một cái nhân duyên nữa đương nhiên là cái nhân duyên bên trong của chúng ta. Thầy có thể dậy cho chúng ta giáo pháp, nếu như chúng ta thực sự muốn học, chúng ta cảm thấy cái giáo pháp ấy giúp đỡ chúng ta, thì đương nhiên là chúng ta sẽ có niềm tin tưởng và có cái sự mong muốn và chúng ta sẽ học và chúng ta không cần biết cái vị thầy đấy là ai cả, thế nhưng đương nhiên là cái vị Thầy dậy cho chúng ta bao nhiêu cái giáo pháp đi nữa thế nhưng bản thân chúng ta mà chúng ta cảm thấy nhàm chán với cái giáo pháp này và chúng ta cảm thấy chúng ta không muốn học thì đương nhiên là việc thầy dậy nó không thể nào giúp đỡ được chúng ta, Cho nên vị Thầy chỉ là cái nhân duyên bên ngoài của chúng ta thôi, còn chủ yếu vẫn là bản thân của chúng ta, Ở đây Thầy có nói rằng có rất nhiều học trò khi mà họ đi học thì họ nhìn vào vị Thầy và họ nói rằng: “Ôi! Đây không phải là Thầy của tôi, tôi không cần phải nghe vị Thầy này mà tôi cần nghe cái vị thầy gốc của tôi cơ, đây không phải là thầy gốc của tôi”. Thầy nói rằng chúng ta đang xây dựng đây là một cái mối quan hệ, chứ không phải chúng ta xây dựng một mối quan hệ rất là đời sống, chứ không phải là một cái sự học pháp. Bởi vì một cái mối quan hệ mà chúng ta xây dựng, khi mà chúng ta nói rằng đây là cái vị thầy của tôi, tôi nghe thầy này, tôi không nghe thầy kia, thì đấy cũng giống như là chúng ta xây dựng lên một cái mối quan hệ thường nhật của vợ chồng, của cha mẹ, con cái hay là của những người họ hàng thôi chứ không phải một cách đứng đắn để học giáo pháp. Nếu mà chúng ta thật sự chúng ta muốn học giáo pháp thì chúng ta nghe giáo pháp, chúng ta không có cái sự phân biệt là ai là người nói, ai là vị thầy giống như khi mà chúng ta uống nước, chúng ta nghĩ rằng chúng ta chỉ uống nước ở cái chai này thôi và chúng ta chỉ uống cái loại này thôi còn cái loại khác thì chúng ta không uống. Như vậy thì rất là xuẩn ngốc và khi mà chúng ta khát chúng ta phải chờ bằng được chúng ta phải có đúng cái loại nước mà chúng ta muốn còn chúng ta không uống ở một nơi nào khác. Trong khi khi chúng ta khát thì đương nhiên chúng ta tìm một cái nguồn nước sạch. Dù cái nước đấy ở bất cứ nơi đâu mà có thể uống được thì chúng ta phải uống chứ chẳng nhẽ chúng ta để cho chết khát. Cái điều chủ yếu vẫn là cái nội tâm của chúng ta, vẫn là ở bên trong của chúng ta và bản thân của chúng ta.

58’9s: … Có nói một câu là: giống như là con trâu Yak, con bò yak là cái con bò …..

Khi mà lúc nó gặm cỏ nó đói thì nó sẽ không nhìn thấy xung quanh nó rất chăm chú vào cái việc ăn của nó thì chúng ta hãy cố gắng học giáo pháp như vậy. Thầy bảo rằng thầy cũng biết là cái việ khi những cái người học trò có cái sự phân biệt đây là Thầy mình hay đây không phải là đạo sư gốc của tôi là cái việc đến từ bản thân những cái vị thầy của người Tạng. Bản thân của người Tạng, những cái người thầy tạng. Chính vì vậy cái người học trò mới nghĩ rằng là tôi chỉ nghe người thầy này thôi và tôi không đi nhận pháp của người thầy khác. Thầy nói rằng chúng ta hãy nên có một cái tâm trí nó mở mang hơn. Hãy nên có một cái tâm trí nó không bị quá là cứng nhắc nó không bị quá là bó buộc mà hãy mở cái tâm trí của mình ra để tiếp nhận tất cả những bài giảng pháp bởi vì giáo pháp thì luôn là giáo pháp. Ngay cả 59’9s tổ chức ….. thì có nói rằng: kể cả khi mà cái vị thầy có nói cái điều gì sai thì mình cũng có quyền là mình từ chối cái điều đấy chứ mình không bắt buộc mình phải nghe theo vị thầy của mình và thậm chí khi mà một người, một cái chúng sinh rất là thấp nhưng có một cái trí tuệ mà chúng ta tìm thấy, cái người đấy có một cái trí tuệ, và cái người đấy nói những điều đúng đắn, thì chúng ta hãy nên hoan hỷ. Chúng ta hãy nên tiếp nhận những điều đúng đắn như vậy, chúng ta hãy nên để cho cái tâm trí của chúng ta nó mở rộng, hãy để cái tâm trí của chúng ta nó không bị quá bó buộc, và ở đây chúng ta có hai cái duyên thì đương nhiên cá duyên bên ngoài là chúng ta cần có một người thầy nhưng tất cả lại phụ thuộc vào cái duyên bên trong của chúng ta và cái bên trong chúng ta là người quyết định như thế nào khi mà chúng ta đi rất nhiều nhận các cái giáo pháp ở khắp nơi. Thế nhưng mà khi chúng ta vẫn là cái ngươi khi mà chúng ta nhận những cái thông tin như vậy và cuối cùng chúng ta sẽ quyết định là chúng ta sẽ nghe theo ai, và chúng ta sẽ thực hành như thế nào? Thì đấy chính là bản thân của chúng ta để chúng ta quyết định như vậy.

Câu hỏi:

1. Khi mà tâm trí của chúng ta nó đang đông cứng như là cái hòn nước đá thì làm thế nào để phá vỡ được cái nước đá đấy ra? Thì thầy nói rằng cái trí tuệ của chúng ta lúc này nó đang đông cứng như nước đá thì cũng là một hình ảnh ẩn dụ thì nước đá khi mà nó tan ra thì chúng ta chỉ còn cách là chúng ta dùng nhiệt thì đá nó sẽ tan ra và ở đây chúng ta dùng nhiệt là gì là cái trí tuệ và cái trí tuệ đấy nó sẽ dần dần dần dần làm cái tảng băng của trí tuệ của chúng ta nó sẽ tan ra khi mà chúng ta đã xây dựng được cái trí tuệ tốt rồi thì đương nhiên cái tảng băng tâm trí nó sẽ tan dần.

Chúng ta xây dựng cái trí tuệ này như thế nào? Thì Thầy có nói rằng chúng ta xây dựng cái trí tuệ này nhất là qua việc nghe chúng ta đi nghe những cái bài giảng pháp sau đó là chúng ta phải quán chiếu những bài giảng pháp và chúng ta quán hiếu cho đến khi chúng ta hiểu. Và sau khi chúng ta hiểu những cái bài giảng Pháp này rồi thì chúng ta phải thiền.

Trí tuệ có được từ sự nghe, trí tuệ có được từ sự quán chiếu, trí tuệ có được qua thiền định.

Quán chiếu rất là đơn giản, quán chiếu tức là những cái lời mà Thầy giảng bạn suy nghĩ lại tất cả những cái lời mà thầy giảng mà bạn nghĩ về những cái điều đấy, áp dụng vào thực tế và bạn mở cái tâm trí của bạn ra bạn quán chiếu vào những lời thầy giảng, bạn hiểu những cái lời đấy thì cái đấy được gọi là quán chiếu.

Khi mà chúng ta quán chiếu: tức là khi mà chúng ta nghe những bài giảng pháp của thầy thì đầu tiên có thể chúng ta chưa hiểu ví dụ ngay cả những cái bài về tính không. Khi mà nghe như vậy xong mình về mình phải suy nghĩ về những cái lời thầy giảng mình phải quán chiếu và áp dụng vào tất cả những cái gì trong thực tế để mình xem là nó có đúng không. Nếu như tất cả những kinh phật, tất cả những bài phật đức giảng pháp . Khi mà mình nghe mà mình ròi nằng ôi cái này Phật nói sai thì đương nhiên mình sẽ bị phạm cái lỗi là mình có tà kiến thế nhưng mà có những cái như những bản kinh khi mình nghe lần đầu hoặc lần thứ 2.. đến lần thứ 10 hình cũng chưa hiểu được. Mình có thể nghe, có thể nghĩ về những bải kinh đấy mấy ngày hôm sau hoặc những cái buổi đâý mình lại đến mình trao đổi với thầy là những bản kinh có những chỗ như thế này con cảm thấy con không hiểu hoặc là những chô này con vân chưa hiểu. Tức là khi mình quán chiếu là để mình xây dựng được cho mình một cái sự hiểu, cái sự tự tin trong cái việc mình hiểu là mình hiểu một cách rất là đúng đắn. và khi mà mình có được một cái sự tự tin như vậy thì đấy chính là có được là nhờ mình quán chiếu và mình hiểu được tất cả những cái bài giảng.

1. Con người sau khi chết có một cái hồn tồn tại và rồi đi đâu thai chứ không có nghiệp báo gì hết. Nói như vậy có đúng không?

* Thầy trả lời: Câu này đương nhiên là sai rồi. Nghiệp của chúng ta luôn luôn tồn tại, nghiệp của chúng ta luôn luôn đi theo chúng ta kể cả khi chúng ta chết thì cái để đi đầu thai đấy là nghiệp của chúng ta và những cái nhân duyên của chúng ta. Còn nói thế này là không đúng.

Thầy nói là khi chúng ta đã học phật pháp thì đừng dùng từ là cái linh hồn. Đấy chỉ là cái thức nó tồn tại sau khi chết thôi.